



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TỔNG HỢP

NATIONAL GENERAL CONSTRUCTION CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tel: (84)(8) 3910 0631 / 3910 0632 / 3910 0633 / 3910 0634

Fax: (84)(8) 3829 9547

Địa chỉ: 29bis, Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Email: info@nagecco.com

Web: www.nagecco.com

Số: /2023/BC-BKS

TP. HCM, ngày 14 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

DỰ THẢO

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp (NAGECCO), Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ban hành ngày 26/04/2021. Nay, Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 với các nội dung chính như sau:

A - Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022

Đánh giá chung: Năm 2022 là năm đầy thử thách với cả nước nói chung và Công ty nói riêng do hậu quả của đại dịch Covid -19 để lại và những biến động phức tạp, khó lường của tình hình chung quốc tế và trong nước đã vượt ra ngoài dự báo của công ty ngay từ đầu năm 2022. Song nhờ sự nỗ lực phấn đấu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của tập thể Ban lãnh đạo Công ty, Ban lãnh đạo các đơn vị thành viên, phòng chức năng và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội đã phát huy được vai trò chủ đạo trong công tác tư vấn xây dựng trên thị trường. Ngoài việc thực hiện các hợp đồng dở dang còn lại của năm 2021 chuyển qua còn ký mới nhiều hợp đồng có giá trị lớn, không những hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra mà còn có một số khối lượng công việc gói đầu chuyển sang năm 2023 thực hiện tiếp, các khoản doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách đều đạt và có chỉ tiêu vượt kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty đã từng bước đổi mới về mô hình quản lý, thay đổi cách quản trị, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, áp dụng công nghệ mới để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.. vv, các phòng chức năng nghiệp vụ đã tham mưu thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Quy chế và các quy định của Công ty ban hành.

I – Kết quả và nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 07 phiên họp theo đúng quy định chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát Công ty, cụ thể như sau :

Phiên họp, ngày tháng năm	Nội dung chính	Số thành viên tham gia, tán thành
Phiên 22 08/04/2022	Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017 - 2022 của BKS và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.	3/3
Phiên 1 11/04/2022	Ban Kiểm soát họp phiên thứ nhất bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 trong số 03 thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 bầu ra.	3/3
Phiên 2 22/04/2022	Ban Kiểm soát họp phiên thứ hai thông việc phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027	3/3
Phiên 3 16/05/2022	Thông qua lập tờ trình: Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty	3/3
Phiên 4 22/07/2022	Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty 6 tháng đầu năm 2022. Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022.	3/3
Phiên 5 24/10/2022	Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị Công ty 10 tháng năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2022.	3/3
Phiên 6 10/01/2023	Đánh giá báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty năm 2022. Định hướng xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.	3/3

- Căn cứ kế hoạch hoạt động năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt, BKS đã thực hiện các công việc như thẩm tra, thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng cả năm; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty.

- Thông qua việc tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban, qua giám sát việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty từ đó đã đưa ra một số kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhằm góp phần tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính của Công ty.

- Các kiểm soát viên đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp Ban kiểm soát, các cuộc họp của HĐQT khi được mời. Tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của mình, thường xuyên trao đổi, bàn bạc trực tiếp giữa các thành viên và các bộ phận có liên quan nhằm kịp thời đưa ra các khuyến cáo phù hợp.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt, Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty một cách độc lập, trong năm chưa nhận được đơn thư hoặc yêu cầu kiểm tra của cổ đông hay đại diện của một nhóm cổ đông nào.

- Ban kiểm soát thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác. Xem xét tính phù hợp của các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Tổng giám đốc ban hành; Đồng thời tổ chức kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán và các tài liệu khác có liên quan đến hoạt động của Công ty về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ, chính sách của Nhà nước hiện hành.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2022; Trên cơ sở báo cáo tài chính do đơn vị cung cấp và kết quả kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm Toán & Dịch Vụ Tin Học TP.HCM và ý kiến phản hồi của Tổng Giám đốc Công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập, trao đổi với Tổng giám đốc về các ý kiến phản hồi, đưa ra những khuyến cáo phù hợp để cùng hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm soát báo cáo tài chính hàng năm.

II/. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

1/. Thù lao từng thành viên Ban Kiểm soát

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã phê duyệt theo đó Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát là 12 triệu đồng/tháng và của Thành viên Ban kiểm soát là 8 triệu đồng/tháng.

2/. Các chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Năm 2022 tất cả các chi phí hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty và được tiết giảm tối đa để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên Ban kiểm soát không phát sinh lợi ích khác ngoài tiền lương, tiền thưởng, tiền thù lao, tiền cổ tức theo quy chế chung của Công ty và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

III- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty

1/. Giám sát tình hình hoạt động của Công ty:

a. Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động cụ thể rõ ràng minh bạch, phân công trách nhiệm công việc cho từng thành viên HĐQT và triển khai các cuộc họp định kỳ (quý) đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế làm việc của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên phối hợp với Tổng Giám đốc để xem xét kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua. Chủ động nghiên cứu, xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp mới thông qua Hội đồng quản trị Công ty để lãnh đạo chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện, nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho công ty, người lao động và các cổ đông.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc chuẩn bị tài liệu nội dung các cuộc họp định kỳ đầy đủ, thông báo và chuyển đến từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành đúng thời gian quy định. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập chi tiết và rõ ràng, có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản. Nội dung kết luận được đa số thành viên dự họp tán thành. Nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, sát với tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được lưu giữ theo quy chế và điều lệ Công ty.

b. Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

- Tổng giám đốc tổ chức triển khai và thực hiện quản lý, điều hành hoạt động đúng chức năng và quyền hạn theo Điều lệ Công ty quy định, tuân thủ thực hiện nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị thường kỳ. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ được phân công, phân cấp, thường xuyên kiểm tra, giám sát mức độ hoàn thành công việc của bộ máy giúp việc trong công tác quản lý, quản trị của Công ty. Hàng tuần có kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, xem xét những thuận lợi, khó khăn để đưa ra hướng giải quyết, xử lý kịp thời cho các đơn vị, phòng chức năng

- Ngoài ra, Tổng giám đốc còn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội hoạt động theo đúng quy định Pháp luật về chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức, nhằm tạo ra phong trào thi đua lao động sản xuất sôi nổi trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. Giám sát công tác tổ chức nhân sự và thực hiện chế độ với người lao động:

- Công tác điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt các đơn vị được thực hiện đúng tiêu chuẩn, điều kiện trong quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển cán bộ các cấp của Công ty đều thực hiện đúng Quy chế.

- Thực hiện công tác sắp xếp lại bộ máy quản lý trên cơ sở nguồn lực lao động hiện có theo nguyên tắc đảm bảo tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thể mạnh từng đơn vị đảm bảo tinh gọn đạt hiệu quả cao.

- Công ty đã thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quyền lợi cho người lao động như: Chi tiền lương, tiền thưởng, đóng BHXH, BHYT, hỗ trợ người lao động bị covid 19 và các quyền lợi chính đáng hợp pháp khác có liên quan một cách đầy đủ, kịp thời theo các quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành về lao động.

2/. Giám sát tình hình hoạt động Tài chính của Công ty:

Qua kiểm tra xem xét tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ, sổ sách kế toán và số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 của Công ty và báo cáo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học TP.HCM. Ban Kiểm soát thống nhất, chấp thuận số liệu báo cáo tài chính năm 2022 cụ thể:

a. Một số chỉ tiêu tài chính đến thời điểm 31/12/2022

- **Vốn Điều lệ: 28.350.000.000 đồng** (Hai mươi tám tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng) Trong đó: Vốn điều lệ của Tổng công ty VNCC góp chiếm tỷ lệ: 48,57% tương đương: 13,770 tỷ đồng; Vốn điều lệ của cổ đông khác góp chiếm tỷ lệ: 51,43% tương đương : 14,580 tỷ đồng.

Số tt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,75	0,76
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,97	3,20
2	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,10	1,07
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,86
3	Năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	8,84	8,88
	Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	1,68	1,64
4	Khả năng sinh lời			
	TS lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân	%	19,20%	20,56%
	TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,95%	5,03%
5	Mức độ bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp (hệ số H)	Lần	0,98	1,01

- Nhìn vào các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2022 :

+ Hệ số bảo toàn vốn: 1,01 lần của công ty cho thấy Vốn chủ sở hữu của Công ty cơ bản được bảo toàn và phát triển.

+ Các hệ số thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty là 1,07 và khả năng thanh toán nhanh của Công ty 0,86 phản ánh Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Tuy nhiên thực chất các khoản nợ của Công ty phần lớn là các khoản ứng trước của khách hàng để thực hiện công tác sản xuất và đang trong quá trình nghiệm thu thanh quyết toán nên khoản nợ thực tế thấp hơn nhiều, do đó đó hệ số thanh toán nợ thực tế của Công ty sẽ cao hơn nhiều so với số tính toán.

+ Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi: Nhìn chung, khả năng sinh lời của Công ty qua các năm tương đối ổn định, năm nay có tăng trưởng so với năm trước.

- Danh mục đầu tư tài chính của Công ty gồm: 06 mã cổ phiếu (ĐVT đồng)

Số tt	Mã CK	Đầu kỳ		Giảm		Cuối kỳ	
		Lượng	Giá trị	Lượng	Giá trị	Lượng	Giá trị
1	STB	2	50.086			2	50.086
2	SSI	9	640.909			9	640.909
3	SJS	5	548.840			5	548.840
4	REE	5	279.221			5	279.221
5	Investco	480.739	4.999.052.411			480.739	4.999.052.411
6	Lilama land	37.500	375.000.000			37.500	375.000.000
	Cộng	518.260	5.375.571.467			518.260	5.375.571.467

+ Giá trị đầu tư tại thời điểm 31/12/2022 là: 5.375.571.467 đồng

+ Giá thực tế tại sàn GD chứng khoán: 375.717.200 đồng

+ Chênh lệch giữa giá trị ĐT/ giá thực tế là: 4.999.854.267 đồng

+ Giá trị đã trích dự phòng là: 4.999.854.267 đồng

+ Khoản đầu tư Cổ phiếu đã được Công ty trích dự phòng đầy đủ.

- Giá trị tài sản doanh nghiệp tính đến thời điểm 31/12/2022 đã được kiểm toán như sau: Bảng cân đối kế toán

TT	Diễn giải	Số đầu kỳ 01.01.2022	Số cuối kỳ 31.12.2022
	TÀI SẢN		
A	Tài sản ngắn hạn	118.762.851.604	125.775.949.050
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	27.998.212.734	28.419.616.041
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	23.481.717.200	23.582.805.200
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.393.039.697	48.188.676.610
IV	Hàng tồn kho	25.677.791.312	24.708.097.855
V	Tài sản ngắn hạn khác	212.090.661	876.753.344
B	Tài sản dài hạn	25.610.517.760	29.212.621.798
I	Các khoản phải thu dài hạn	700.000.000	700.000.000
II	Tài sản cố định	5.253.281.091	8.709.715.533
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	14.280.000	
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	18.494.105.280	18.494.105.280
VI	Tài sản dài hạn khác	1.148.851.389	1.308.800.985
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	144.373.369.364	154.988.570.848
	NGUỒN VỐN		
C	Nợ phải trả	107.991.157.649	118.157.179.137
I	Nợ ngắn hạn	107.737.562.476	117.903.583.964
II	Nợ dài hạn	253.595.173	253.595.173
D	Vốn chủ sở hữu	36.382.211.715	36.831.391.711
I	Vốn chủ sở hữu	36.382.211.715	36.831.391.711
1	Vốn góp của chủ sở hữu	28.350.000.000	28.350.000.000
2	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
3	Quỹ đầu tư phát triển	1.099.722.626	1.099.722.626
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.932.489.089	7.381.669.085
II	Nguồn kinh phí		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	144.373.369.364	154.988.570.848

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Theo kế hoạch	Số thực hiện	Tỷ lệ % so KH
Tổng Doanh thu và TNK: - Doanh thu cung cấp dịch vụ - Doanh thu hoạt động Tài chính - Thu nhập khác	225.000.000.000	260.640.409.522 254.497.184.521 5.870.315.909 272.909.092	115,8%
Tổng Chi phí : - Giá vốn hàng bán - Chi phí quản lý DN - Chi phí tài chính - Chi phí khác		252.219.881.531 223.633.945.724 28.444.342.769 1.123.982 140.469.056	
Lợi nhuận trước thuế - Thuế TNDN - Lợi nhuận sau thuế Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT thuần	7.500.000.000	8.420.527.991 894.858.906 7.525.669.085 26.55% 20.56% 2.96%	112,3%

b. Công tác tài chính - kế toán: Chứng từ, sổ sách kế toán đầy đủ, ghi chép rõ ràng, số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực; Công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo định kỳ thực hiện đúng các quy định và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

c. Chế độ báo cáo: Công ty đã chấp hành tốt Quy định về chế độ báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, báo cáo Đại hội các báo cáo đã được công bố kịp thời, đầy đủ trên website công ty, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông và các nhà đầu tư.

IV- Kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty:

Qua xem xét tình hình hoạt động và số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số kiến nghị cụ thể:

- Công ty tiếp tục, nghiên cứu sắp xếp lại bộ máy tinh gọn, hiệu quả phù hợp với nhu cầu thực tế, nhằm phục vụ cho sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

- Phòng Kinh tế -Tài chính, Phòng kỹ thuật, Phòng kế hoạch- đầu tư và các đơn vị sản xuất thường xuyên rà soát doanh thu và chi phí các công trình và hạng mục công trình, đặc biệt những công trình tồn đọng lâu năm chưa giải quyết dứt điểm; Xác nhận, đối chiếu đầy đủ các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả đúng theo từng đối tượng, để có biện pháp thu hồi và đề xuất phương án xử lý các khoản nợ khó đòi mất khả năng thu hồi, những khoản chi phí không còn nguồn thu, tỷ lệ xác nhận công nợ cao hơn nữa.

- Công tác kiểm kê cuối năm: Hội đồng kiểm kê cần xem xét kỹ và đề xuất xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi để quá lâu không có khả năng thu hồi, các khoản chi phí dở dang không còn nguồn thu và công cụ dụng cụ đã hư hỏng ...vv

- Lập báo cáo tài chính định kỳ đúng thời gian quy định, làm cơ sở cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh sát với thực tế, quản lý

quản trị công ty một cách có hiệu quả; Lập báo cáo quản trị và công bố thông tin đầy đủ kịp thời theo quy định Pháp luật về chứng khoán, nhằm đảm bảo tính công khai minh bạch, giúp cổ đông cũng như nhà đầu tư nắm rõ tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

V- Đánh giá, kết quả phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty làm việc hoàn toàn độc lập, nhưng thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Thường xuyên phối hợp với HĐQT rà soát chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy chế quy định của công ty sao cho phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động của Công ty, nhằm đảm bảo phát huy tốt đa các nguồn lực hiện có tại Công ty để nâng cao hiệu quả lợi nhuận sản xuất kinh doanh.

- Tổng Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện, chỉ đạo các phòng chức năng nghiệp vụ phối hợp với các đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng từ có liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra, kiểm soát theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Sau khi có kết quả kiểm soát, thông báo kịp thời kết quả hoạt động và những kiến nghị cần thiết đến HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo quy định. Đồng thời cũng tham khảo ý kiến của HĐQT về các vấn đề được nêu trong báo cáo trước khi trình lên ĐHĐCĐ thường niên.

- Chủ động phối hợp thực hiện tốt việc giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác bao gồm sử dụng tài sản Công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên có liên quan theo quy định của Pháp luật hiện hành.

B- Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2023

1/. Chủ động, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện, chấp hành chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định đã được Hội đồng quản trị thống nhất ban hành;

2/. Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ, kịp thời phản ánh tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và có ý kiến đề xuất biện pháp xử lý với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung của Ban kiểm soát Công ty năm 2022 Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- TV Hội đồng quản trị C ty
- TV Ban kiểm soát
- Lưu ở VP BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Vũ Văn Tuấn